TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG PHÚ** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/DS - ST
Ngày: 16/10/ 2018.
"V/v: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tăng Triều Vũ Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Thuận
2. Ông Huỳnh Quyết Chiến

Thư ký phiên tòa: Ông Lâm Hữu Toại – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Ngọc Bích – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 10 năm 2018, tại Hội trường xét xử – Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tiến hành mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 55/2018/TLST – DS ngày 16 tháng 7 năm 2018 về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2018/QĐXXST - DS ngày 01 tháng 10 năm 2018; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) V,

Địa chỉ: 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện ủy quyền của nguyên đơn: Ông Hoàng Văn Q, sinh năm: 1962. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: 25/28 L, khóm 1, phường 2, thành phố S.

- Bị đơn: Bà Lương Thị Xuân L; sinh năm: 1989 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp M, xã T, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

***** Theo đơn khởi kiện đề ngày 10/01/2018 và bản tự khai ngày 10/10/2018, đại diện ủy quyền của nguyên đơn ông Hoàng Văn Q trình bày:

Vào ngày 24/12/2014, bà Lương Thị Xuân L có ký hợp đồng tín dụng số 20141224-112006-0001 với Ngân hàng TMCP V (gọi tắt là Ngân hàng) vay số tiền 21.000.000 đồng với mức lãi suất thỏa thuận là 4,59%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, bà L có trách nhiệm thanh toán số tiền

31.653.420 đồng (bao gồm gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 18 tháng đầu, 17 tháng đầu mỗi tháng trả 1.739.384 đồng và tháng cuối cùng trả 2.083.892 đồng, bắt đầu từ ngày 01/02/2015. Thực hiện hợp đồng, khách hàng đã nhận đủ số tiền trên và đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 5.480.000 đồng.

Do bà L vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng TMCP V yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng giải quyết: Buộc bà Lương Thị Xuân L phải trả cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi đến hạn là 26.173.420 đồng, trong đó nợ gốc là 18.470.000 đồng, lãi là 7.703.420 đồng. Ngoài ra người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cũng yêu cầu, khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày Ngân hàng có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bà L phải trả lãi cho Ngân hàng theo lãi suất quy định của Bộ luật dân sự.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 10/9/2018 và biên bản hòa giải ngày 18/9/2018, bị đơn bà Lương Thị Xuân L trình bày: Bà L thừa nhận có ký kết hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng vay số tiền 21.000.000 đồng, bà L đã đóng được 3 kỳ với số tiền là 5.480.000 đồng, hiện nay bà Lan thừa nhận còn thiếu Ngân hàng số tiền vốn và lãi 26.173.420 đồng. Do hoàn cảnh khó khăn nên bà L xin trả mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi dứt nợ.

* Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với những người tham gia tố tụng, nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đại diện ủy quyền của nguyên đơn và bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Do đó Tòa án căn cứ vào khoản 1, Điều 227, và khoản 3 Điều 235, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất với nhau bà L có vay vốn của Ngân hàng TMCP V (gọi tắt là Ngân hàng) với số tiền là 21.000.000 đồng, hiện nay còn nợ Ngân hàng với số tiền vốn lãi tổng cộng là 26.173.420 đồng. Căn cứ vào Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xác định đây là sự thật.

Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Hội đồng xem xét như sau:

Căn cứ vào Điều 2 và Điều 7 của hợp đồng tín dụng số 20141224-112006-0001 ngày 24/12/2014 đã ký kết thì bà L là người đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng, nên bà L phải chịu hậu quả theo giao kết. Vì vậy việc nguyên đơn

Ngân hàng yêu cầu bà L có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ gốc là 18.470.000 đồng và lãi phát sinh là có cơ sở chấp nhận.

Về yêu cầu tính lãi: Tại đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20141224-112006-0001 ngày 24/12/2014, hai bên thỏa thuận lãi suất cho vay 4,59%/ tháng, nên bà L phải có nghĩa vụ trả lãi theo thỏa thuận. Tuy nhiên phía nguyên đơn chỉ yêu cầu bà L thanh toán tiền lãi theo giao kết đến hạn là 7.703.420 đồng là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 466 Bộ luật dân sự 2015.

Như vậy bà Lương Thị Xuân L có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn là 18.470.000 đồng và lãi 7.703.420 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 26.173.420 đồng. Đối với yêu cầu của bà L xin trả dần mỗi tháng 500.000 đồng cho đến khi dứt nợ, phía Ngân hàng không đồng ý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Ngoài ra khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày Ngân hàng có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bà L phải trả lãi cho Ngân hàng theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm thi hành án.

[3] Từ những phân tích nêu trên, xét đề nghị của Vị đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] *Về án phí*: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Lương Thị Xuân L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.308.671 đồng. Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147; khoản 1, Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 235; Điều 271, khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

Căn cứ vào Điều 280, Điều 463, Điều 466 và Điều 468, điểm c khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự 2015 vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V; buộc bị đơn bà Lương Thị Xuân L có nghĩa vụ hoàn trả số tiền vốn và lãi còn lại là 26.173.420 đồng (Nợ gốc là 18.470.000 đồng, lãi là 7.703.420 đồng.)

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bà Lương Thị Xuân L còn phải tiếp tục trả lãi của số nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất quy định định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm thi hành án.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lương Thị Xuân L phải chịu 1.308.671 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 667.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003151 ngày 09/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4/ Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Tăng Triều Vũ Hà

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Tăng Triều Vũ Hà